

Bản án số: 19/2023/HSST
Ngày 15/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Tâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Văn Bồng và bà Lê Thị Huyền**

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/HSST ngày 28/4/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST – HS ngày 01/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Vi Văn H, sinh năm: 1998, tại xã LK, huyện Thường Xuân: Nơi cư trú: Thôn C, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn Ó và con bà: Lương Thị K; có vợ: Y H; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tháng 7/2021 Vi Văn H bị Công an xã T1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến 03/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Bùi Văn Q, sinh ngày 08/6/2001, tại xã LK, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn K, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Đ (đã chết) và con bà: Vi Thị H. Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 03/02/2023, chuyển tạm giam từ ngày 03/02/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ NGƯỜI BÀO CHỮA CHO BỊ CÁO VI VĂN H:

Bà: Lê Thị L - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt);

+ NGƯỜI BÀO CHỮA CHO BỊ CÁO BÙI VĂN Q:

Bà: Phan Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt);

+ **NGƯỜI LÀM CHỨNG:**

1. Anh Lương Văn P, sinh năm: 1996;
2. Anh Hoàng Trọng D, sinh năm 2002;
3. Anh Cầm Bá Ú, sinh năm 1997;
4. Anh Vi Văn H, sinh năm 2001;
5. Anh Hà Văn L, sinh năm 1992 (Những người làm chứng đều vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10h30 ngày 31/01/2023, tổ công tác Công an huyện Thường Xuân phối hợp với Công an xã T1 đang làm nhiệm vụ tại thôn T1, xã T2, huyện Thường Xuân. Phát hiện Vi Văn H và Hà Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H và L khai nhận cùng nhau góp 700.000đ mua ma túy là Heroine của Vi Văn H. Tổ công tác tiến hành thu giữ tại chỗ: 03 vỏ túi ni lông màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại mang nhãn hiệu OPPO màu đỏ, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS: 36B2-239.07 xe đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Vi Văn H và Hà Văn L khai nhận khoảng 09h ngày 31/01/2023 Vi Văn H đi nhờ xe từ nhà ở thôn É, xã XT, huyện Thường Xuân đến nhà Hà Văn L để rủ L đi mua ma túy về sử dụng. L đồng ý và góp 300.000đ, H góp 400.000đ rồi L điều khiển xe mô tô BKS: 36B2-239.07 chở H đi đến gặp Vi Văn H mua 03 gói ma túy với giá 700.000đ. Sau khi mua được ma túy thì Linh chở H đến khu vực đồi keo thuộc thôn T'1, xã T2, huyện Thường Xuân để sử dụng ma túy. Khi vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản xử lý theo quy định.

Hồi 15h ngày 31/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và vùng phụ cận đối với Vi Văn H, phát hiện: 19 gói ni lông màu đỏ bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà; 01 gói ni lông màu xanh bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà; 01 túi ni lông màu xanh có mép kéo khóa màu đỏ bên trong chứa cục màu trắng ngà; 03 gói ni lông màu đỏ bên trong là lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng ngà; 09 mảnh giấy trắng có dòng kẻ cắt hình chữ nhật có kích thước khác nhau, mảnh nhỏ nhất kích thước (4x5)cm, mảnh lớn nhất kích thước (5x6)cm; 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ngang, bên trong có nhiều trang giấy cắt dờ; 03 mảnh ni lông màu đỏ kích thước (1x3)cm để trong bát đựng tàn thuốc; 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại, cán kéo màu xanh, một bên cán kéo bị nứt vỡ, kéo đã qua sử dụng; 01 lưỡi dao lam hiệu Crom đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam đồng trị giá 2.180.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Sam Sung hiện đang lắp sim số 0987.452.144, đã qua sử dụng, rạn vỡ màn hình.

Hồi 16h20 ngày 31/01/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vi Văn H, sinh năm 1998 ở thôn C, xã LK, huyện Thường Xuân.

Hồi 18h ngày 31/01/2023 Bùi Văn Q, sinh năm 2001 ở thôn K, xã LK, huyện Thường Xuân đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 01/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định số 28/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy đối với 19 gói ni lông màu đỏ bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà; 01 gói ni lông màu xanh bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà; 01 túi ni lông màu xanh có mép kéo khóa màu đỏ bên trong chứa cục màu trắng ngà; 03 gói ni lông màu đỏ bên trong là lớp giấy bạc chứa chất bột màu trắng ngà thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp nhà Vi Văn H.

Tại kết luận số 578/KL-KTHS, ngày 04/02/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Cục màu trắng ngà đựng trong túi ni lông màu xanh có mép khóa màu đỏ của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,512g loại Heroine; Chất bột màu trắng ngà đựng trong 19 gói ni lông màu đỏ của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,475g loại Heroine; Chất bột màu trắng ngà đựng trong 03 gói ni lông màu đỏ của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,089g loại Heroine; Chất bột màu trắng ngà đựng trong 01 gói ni lông màu xanh của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,025g loại Heroine.

Ngày 10/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định trưng cầu giám định số 33/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định tiền đối với 2.180.000 đồng thu giữ trong quá trình khám xét tại nhà Vi Văn H.

Tại kết luận số 755/KL-KTHS, ngày 17/02/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Số tiền 2.180.000đ là tiền thật.

Quá trình điều tra thể hiện: Ngày 30/01/2023 Vi Văn H đi xin việc ở khu công nghiệp BX, tỉnh VP thì gặp Bùi Văn Q ở thôn Kha, xã LK, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. H biết Q cũng sử dụng ma túy nên cả hai rủ nhau chung tiền mua ma túy đem về xã LK, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa bán kiếm lời. H góp số tiền 5.000.000 đồng, Q góp số tiền 1.500.000 đồng để đi mua ma túy. Sau đó Vi Văn H đi bộ một mình đến khu công nghiệp BX 1, tỉnh VP gặp một nam giới khoảng 30 tuổi bịt kín mặt, mặc áo chống nắng giới thiệu tên là Q1. H hỏi Q1 có bán ma túy không thì Q1 bảo có, H đưa cho Q1 5.000.000 đồng, thì Q1 đưa cho H một túi ni lông màu xanh, có viên khóa bên trong là ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy Vi Văn H đưa cho Bùi Văn Q cầm đem về chia ra cùng bán. Đến khoảng 15h cùng ngày thì Vi Văn H và Bùi Văn Q bắt xe khách đi từ tỉnh VP về đến khu vực gần nhà Vi Văn H thì H và

Q xuống xe và đi vào nhà H ở thôn C, xã LK, huyện Thường Xuân. Khi về đến nhà H thì H và Q vào phòng ngủ giáp phòng khách nhà H để chia nhỏ số ma túy mua được ra các gói nhỏ để bán. H và Q dùng kéo, lưỡi dao lam cắt giấy trắng, giấy bạc, túi ni lông màu đỏ ra để gói. Ma túy loại Heroine được bỏ vào giấy trắng và bỏ vào giấy bạc được gói bên ngoài là lớp ni lông màu đỏ, H và Q gói được khoảng 35 gói ma túy loại Heroine, còn lại một cục ma túy được bỏ vào túi ni lông màu xanh.

Đến khoảng 22h đêm 30/01/2023 Lương Văn P đến cổng nhà H gọi để mua ma túy thì H lấy 02 gói ma túy loại Heroine đưa cho Q và bảo Q bán cho P và lấy 500.000 đồng. Trước đó H sử dụng nick facebook "Vi Văn H" của H gọi và nhắn tin với P qua nick facebook "MP" của P để bán ma túy cho P.

Khoảng 22h10 đêm 30/01/2023 Hoàng Trọng D, ở thôn XT1, xã TN, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa đến nhà H để mua ma túy thì H lấy 01 gói ma túy loại Heroine ra cổng nhà mình bán cho D và lấy 200.000 đồng. Trước đó khoảng 20h30 đêm 30/01/2023 D gọi điện cho H để mua ma túy thì H đồng ý và hẹn D đến nhà lấy.

Đến khoảng 22h30 đêm 30/01/2023 Chăm Bá Ú, ở thôn K, xã LK, huyện Thường Xuân đến cổng nhà H gọi H thì H đưa một gói ma túy loại Heroine cho Q đem ra cổng nhà H bán cho Ú và lấy 300.000 đồng. Trước đó H sử dụng nick facebook "Vi Văn H" của H nhắn tin với Ú qua nick facebook "Ú lớn nhất nhà" của Ú với nội dung H bán ma túy cho Ú.

Đêm 30/01/2023 và sáng 31/01/2023 Vi Văn H và Bùi Văn Q đã sử dụng hết 06 gói ma túy loại Heroine bằng hình thức hít tại phòng ngủ giáp phòng khách nhà Vi Văn H.

Khoảng 09h ngày 31/01/2023 Vi Văn H ở xã XT, huyện Thường Xuân nhắn tin qua facebook với Vi Văn H hỏi mua ma túy loại Heroine với giá 700.000 đồng thì Hà đồng ý và hẹn H đến nhà H ở thôn C, xã LK để giao dịch mua bán ma túy. Lúc này H đang đi đám cưới ở gần nhà thì H đi về nhà mình ở thôn C, xã LK bảo Bùi Văn Q đưa cho H 03 gói ma túy loại Heroine rồi H bán 03 gói ma túy loại Heroine cho H và lấy 700.000 đồng tại cổng nhà H.

Đối với người nam giới khoảng 30 tuổi bịt kín mặt, mặc áo chống nắng giới thiệu tên là Q1, quá trình điều tra Vi Văn H khai đã mua ma túy tại khu công nghiệp BX 1, tỉnh VP, qua xác minh, điều tra không biết người này là ai, nên không có căn cứ xử lý.

Đối với các đối tượng gồm: Vi Văn H, Hà Văn L, Chăm Bá Ú, Lương Văn P và Hoàng Trọng D, khai nhận đã mua ma túy của Vi Văn H và Bùi Văn Q để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã cho H, L, Ú, P, D, H và Q xét nghiệm test ma túy 04 chỉ số thể hiện: Lương Văn P, Hoàng Trọng D, Hà Văn L âm tính với ma túy; Chăm Bá Ú, Vi Văn H, Bùi Văn Q, Vi Văn H dương tính với ma túy.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã chuyển tài liệu cho Công an huyện Thường Xuân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Vi Văn H, Chăm Bá , Bùi Văn Q và Vi Văn H.

Thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định các đồ vật thu giữ dưới đây không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ đã qua sử dụng trả lại chủ sở hữu hợp pháp là Vi Văn H; 01 điện thoại GALAXY A13 màu đen sử dụng số điện thoại 0812.984.262, kiểu máy SM-135F/DS, số seri R58TC0Q3J8Y, điện thoại đã qua sử dụng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Lương Văn P; 01 xe mô tô BKS: 36B2-239.07 xe đã qua sử dụng trả lại chủ sở hữu hợp pháp là ông Hà Văn M

Các vật chứng đã thu giữ còn lại gồm: 03 vỏ túi ni lông màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã qua sử dụng; 3,752 gam ma túy loại heroin còn lại sau giám định; 01 phong bì được dán kín và niêm phong bởi 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và các chữ ký đứng tên Đỗ Thùy T, Bùi Văn Q bên trong đựng số tiền 2.180.000 đồng; 09 mảnh giấy trắng có dòng kẻ cắt hình chữ nhật có kích thước khác nhau, mảnh nhỏ nhất kích thước (4x5)cm, mảnh lớn nhất kích thước (5x6)cm; 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ngang, bên trong có nhiều trang giấy cắt dở; 03 mảnh ni lông màu đỏ kích thước (1x3)cm; 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại, cán kéo màu xanh, một bên cán kéo bị nứt vỡ, kéo đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đỏ, miệng túi có vết cắt; 01 lưỡi dao lam hiệu Crom đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Sam Sung hiện đang lắp sim số 0987.452.144 điện thoại đã qua sử dụng, rạn vỡ màn hình, quá trình điều tra xác định các bị cáo đã sử dụng để mua bán ma túy nên tiếp tục thu giữ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT – VKSTX, ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố các bị cáo Vi Văn H, Bùi Văn Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với Vi Văn , Bùi Văn Q. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Bùi Văn Q.

Xử phạt: Vi Văn H từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 31/01/2023.

Xử phạt: Bùi Văn Q từ 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2023.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo H, Q không có việc làm, thuộc hộ nghèo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 1.700.000 đồng; trả lại cho bị cáo Vi Văn H số tiền 480.000đồng.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Sam Sung, điện thoại đã qua sử dụng;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 vỏ túi ni lông màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc

màu trắng đã qua sử dụng; 3,752 gam ma túy loại heroin còn lại sau giám định; 01 phong bì được dán kín và niêm phong bởi 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 09 mảnh giấy trắng có dòng kẻ cắt hình chữ nhật có kích thước khác nhau, mảnh nhỏ nhất kích thước (4x5)cm, mảnh lớn nhất kích thước (5x6)cm; 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ngang, bên trong có nhiều trang giấy cắt dở; 03 mảnh ni lông màu đỏ kích thước (1x3)cm; 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại, cán kéo màu xanh, một bên cán kéo bị nứt vỡ, kéo đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đỏ, miệng túi có vết cắt; 01 lưỡi dao lam hiệu Crom đã qua sử dụng; sim số 0987.452.144. Về án phí theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho Vi Văn H có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 tuyên phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình. Miễn nộp hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

+ Người bào chữa cho Bùi Văn Q có quan điểm bào chữa cho rằng: Đồng ý với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội ra đầu thú. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 BLHS tuyên phạt bị cáo thấp nhất của khung hình phạt, để bị cáo cải tạo tốt thành người công dân có ích cho xã hội. Miễn nộp hình phạt bổ sung và tiền án phí cho bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/01/2023 Vi Văn H và Bùi Văn Q sau khi mua được ma túy loại Heroine với số tiền 5.000.000đ ở khu công nghiệp BX 1, tỉnh VP thì H và Q đem về nhà H ở thôn C, xã LK, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa chia nhỏ số ma túy mua được ra các gói

nhỏ để bán kiếm lời và sử dụng cá nhân. Đêm 30/01/2023 và sáng ngày 31/01/2023 Vi Văn H và Bùi Văn Q đã bán cho Lương Văn P 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng, bán 01 gói ma túy cho Hoàng Trọng D với giá 200.000 đồng, bán cho Cầm Bá Ú 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, bán cho Vi Văn H và Hà Văn L 03 gói ma túy với giá 700.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Vi Văn H, Bùi Văn Q thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố đối với các bị cáo là chính xác và có cơ sở.

[3]. Xét tính chất đồng phạm, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, các bị cáo ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật, nhưng các bị cáo đã coi thường pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy về chia nhỏ để bán kiếm lời và cùng sử dụng. Tuy nhiên cũng cần phải đánh giá vai trò, mức độ tham gia, nhân thân của từng bị cáo, để áp dụng mức hình phạt tương xứng, vừa thể hiện tính nghiêm minh, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Vi Văn H là người chủ động rủ bị cáo Q góp tiền mua ma túy, H là người trực tiếp mua ma túy để cùng về sử dụng và chia nhỏ bán cho các con nghiện, H đưa ma túy cho BC Q bán, ngoài ra còn trực tiếp bán cho các con nghiện nên bị cáo H giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Q góp số tiền ít hơn H, được H đưa ma túy để bán cho các con nghiện nên Q tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án. Lẽ ra khi bị cáo H rủ bị cáo Q góp tiền mua ma túy thì bị cáo phải ngăn cản bị cáo H, không những không ngăn cản mà bị cáo Q cũng đồng ý, tiếp nhận ý chí của đồng phạm là người thực hành tích cực. Vì vậy cùng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội do mình gây ra, theo quy định Điều 58 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Tình tiết tăng nặng các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Vi Văn H, Bùi Văn Q đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Q sau khi phạm tội ra đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, áp dụng Điều 38 BLHS, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để các bị cáo có thời gian cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Vi Văn H, Bùi Văn Q đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo H, Q đều không có việc làm, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo: Về tội danh, điều luật áp dụng, án phí và xử lý vật chứng là căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 1.700.000 đồng là tiền do bán ma túy; Số tiền 480.000 đồng là tiền của bị cáo H không sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo H.

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Sam Sung, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu, tiêu hủy: Các vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội; sim số 0987452144, các vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2023. Về án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Các bị cáo thuộc diện cá nhân hộ nghèo có đơn xin miễn nộp tiền án phí HSST, HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với Vi Văn H và Bùi Văn Q, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Bùi Văn Q.

Tuyên bố: Vi Văn H, Bùi Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Vi Văn H 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 31/01/2023.

- Bùi Văn Q 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 1.700.000 đồng; trả lại số tiền 480.000 đồng cho Vi Văn H (trong 01 phong bì);

+ Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh nhãn hiệu Sam Sung, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 vỏ túi ni lông màu đỏ đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng đã qua sử dụng; 3,752 gam ma túy loại heroin còn lại sau giám định (trong 01 phong bì được niêm phong); 09 mảnh giấy trắng có dòng kẻ cắt hình chữ nhật có kích thước khác nhau, mảnh nhỏ nhất kích thước (4x5)cm, mảnh lớn nhất kích thước (5x6)cm; 01 quyển vở học sinh có dòng kẻ ngang, bên trong có nhiều trang giấy cắt dở; 03 mảnh ni lông màu đỏ kích thước (1x3)cm; 01 cái kéo lưỡi bằng kim loại, cán kéo màu xanh, một bên cán kéo bị nứt vỡ, kéo đã qua sử dụng; 01 túi ni lông màu đỏ, miệng túi có vết cắt; 01 lưỡi dao lam hiệu Crom, đã qua sử dụng; sim số 0987.452.144. Vật chứng được thể hiện như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thường Xuân lập ngày 28/4/2023.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho Vi Văn và Bùi Văn Q.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/6/2023);

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thường Xuân
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA;

(Đã ký)

Lê Thị Tâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

(Đã ký

(Đã Ký)

Lê Thị Huyền

Lê Văn Bông

Lê Thị Tâm